UBND XÃ MINH CHÂU
TRƯỜNG TH DIỄN NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 78/KHDN

Minh Châu, ngày 28 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 V/v Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn 2345/BGDĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 2641/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số 2386/SGD&ĐT-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Sở GD-ĐT Nghệ An về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với GDTH;

Kết quả giáo dục của nhà trường trong năm học 2024 – 2025.

Đặc điểm, tình hình của nhà trường và của địa phương.

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Xã Minh Châu có tổng diện tích tự nhiên là 39,68 km^2, phía Bắc giáp xã Quảng Châu, phía Nam giáp xã Tân Châu, phía Đông giáp xã Diễn Châu, phía Tây giáp xã Hợp Minh. Dân số toàn xã năm 2025 là 44.173 người sinh sống tại 38 thôn, xóm. Kinh tế chủ yếu vẫn là nông nghiệp; một bộ phận lao động tham gia xuất khẩu lao động và làm việc tại các khu công nghiệp. Hệ thống giao thông, thủy lợi, điện, đường, trường, trạm được đầu tư cơ bản đồng bộ. Có 04 cấp học, 16 nhà trường, trong đó có 05 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trạm y tế, nhà văn hóa thôn, xóm cơ bản đáp ứng yêu cầu sinh hoạt văn hóa của nhân dân. Trên địa bàn xã có nhiều di tích lịch sử,đền thờ, đình làng, phật giáo có Chùa Cổ am, Thiên chúa giáo gồm 02 giáo xứ, 04 giáo họ, 03 xóm giáo toàn tòng. Quốc phòng – An ninh được giữ vững, an ninh nông thôn cơ bản ổn định

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 – 2026.

2.1. Đặc điểm học sinh của trường.

TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ				
		KHỐI 1	KHỐI 2	KHỐI 3	KHỐI 4	KHỐI 5
Số lớp:	19	4	4	4	4	3
Số học sinh:	656	135	139	137	131	114
Trong đó: - Nữ	314	56	67	78	61	52
- HS trái tuyến	7	4	1	1	1	
- Khuyết tật	7	1			2	4
- HS thuộc hộ nghèo	28	5	5	3	9	6

- HS thuộc hộ cận nghèo	30	5	5	3	20	7
- Mồ côi	7	4		1	1	2
- Lưu ban	4	4	0	0	0	0

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý (bảng số liệu theo nhóm CBQL, GV nhân viên) Số lượng, tuổi, cơ cấu; tỷ lệ GV/lớp trình dộ CM.

CÁN BỘ-GV-CNV TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	NỮ	ĐẢNG	TRONG ĐÓ									GHI CHÚ
				TRÌNH ĐỘ				X.LOẠI CH.MÔN			BC	HĐ	
				Th.Sĩ	ĐH	CĐ	TC	GIỎI TỈNH	GIỎI HUYỆN	IỎI RƯỜNG			
Tổng số:	**29**	**24**	**23**		**29**	**0**		**3**		**25**	**29**		
- Quản lí	2	1	2		2			1	2		2		
- Giáo viên VH	19	19			18	1		1	17	19	19		
- Âm nhạc - MT	2	1			2	0		1	2		2		
- Thể dục	1				1				1	1	1		
- Tiếng Anh -Tin học	3	2			3				2	3	3		
- Phục vụ	2	1			2						2		

- Tổ trưởng CM: 2
- TPCM: 2

Độ tuổi:

- Từ 30 – 40: 6 người

- Từ 41 – 50: 17 người

- Từ 51- 60: 7 người

2.3 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú…

2.3.1. Diện tích, khuôn viên, sân chơi, sân tập:

- Diện tích khuôn viên nhà trường: 8203,4m^2. Bình quân: 12,6 m^2/HS;
- Diện tích sân chơi: 4721,4 m^2; Bình quân: 7,2 m^2/HS;
- Diện tích sân thể dục thể thao: 1056 m^2; Bình quân: 1,6 m^2/HS;.

- Cổng, biển tên trường, tường rào: Đảm bảo đúng theo quy định.

- Cảnh quan sư phạm: Xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

2.3.2 Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên và học sinh:

- Phòng học: 19 phòng/19 lớp (Tỷ lệ phòng học lớp:1lớp/1 phòng). Diện tích phòng học: 48-60 m^2 (Bình quân: 1,5-1,7 m^2/HS)

Tất cả được trang bị đầy đủ ánh sáng, quạt, tủ đựng đồ dùng, bảng chống lóa, trang trí không gian lớp học theo quy định. Đảm bảo học sinh được để sách vở và ĐDDH tại lớp.

- Phòng học bộ môn bao gồm các phòng: 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật. 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng đa chức năng, 01 phòng Tin học, 01 phòng Khoa học và Công nghệ.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 01 Phòng Thư viện , 1 phòng Thiết bị, 1 phòng tư vấn học đường hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập, 01 phòng Truyền thống, 01 phòng Đội, 1 phòng đọc.

- Khối phụ trợ: 01 phòng họp, 01 phòng y tế học đường, 01 nhà kho

Trong đó, phòng học kiên cố: 34; Phòng học cấp 4: 0;

- Bàn ghế GV, HS: + GV: đủ 24 bộ/24 phòng.

+ HS: 425 bộ đạt chuẩn

- Bảng chống lóa: có 24 cái. (01 cái/01 phòng, kể cả phòng đa năng và phòng bộ môn).

2.3.3 Khối phòng, trang thiết bị văn phòng phục vụ quản lí, dạy và học.

- Khối phòng hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng: 01; Văn phòng: 01; Kế toán: 01; Phòng trực BV: 01 ;

- Các loại máy văn phòng: - Máy vi tính: 5 bộ; Máy chiếu: 01; Máy in: 04

2.3.4. Khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, thoát nước, thu gom rác.

+ Sân chơi bãi tập đảm bảo đáp ứng yêu cầu cho HS vui chơi và học tập;

+ Khu vệ sinh đáp ứng yêu cầu của GV, HS, sạch sẽ.

+ Khu để xe: có 2 nhà để xe của GV và HS.

- Nguồn nước sinh hoạt :

+ Nước uống : Sử dụng nguồn nước lọc.

+ Nước sinh hoạt : Sử dụng sạch.

- Khu vệ sinh dành cho GV: 02 - Khu vệ sinh dành HS: 02

- Nhà xe dành cho giáo viên: 01 - Nhà xe dành cho học sinh: 01

- Hệ thống thu gom rác thải: Có hệ thống thu gom rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.3.5. Thư viện, thiết bị:

- Thư viện: Diện tích thư viện chung của nhà trường: 45 m^2. Hoạt động của thư viện đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên, học sinh tuy nhiên diện tích phòng thư viện chưa đảm bảo theo quy định.

- Thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu: bình quân 01 lớp/bộ. Có tủ đựng hồ sơ, đồ dùng dạy học cho giáo viên và học sinh tại: 01 tủ/lớp.

2.4. Đánh giá chung.

2.4.1. Thuận lợi:

- Trường được sự quan tâm của Đảng uỷ, UBND xã Minh Châu, sự chỉ đạo sát và kịp thời của SGD&ĐT Nghệ An.

- Đội ngũ giáo viên có phẩm chất chính trị tốt, thương yêu học sinh, nhiệt tình giảng dạy, năng lực đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

- Được sự đồng tình ủng hộ của phụ huynh học sinh trong các hoạt động của nhà trường.

- Cơ sở vật chất khang trang, sạch sẽ. Đầy đủ các phòng học, phòng chức năng phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Trường ở vị trí trung tâm trong phạm vi tuyển sinh nên rất thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh.

- Môi trường GD tốt, đại bộ phận các bậc phụ huynh chăm lo cho con em trong việc học hành.

2.4.2. Khó khăn:

- Đa số nghề nghiệp của phụ huynh là nông nghiệp, thu nhập không cao nên ít có điều kiện chăm sóc, đầu tư cho học sinh.

- Dãy phòng học chính đã có dấu hiệu xuống cấp. (Mái bị dột. Tường bị bong. Các cửa sổ không an toàn)

- Bàn ghế học sinh đã cũ, nhiều bàn ghế chưa đúng chuẩn.

- Nguồn tài trợ giáo dục hàng năm thấp.

- Tỷ lệ GV không cân đối. Khó khăn cho bố trí chuyên môn.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung:

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến.

- Liên đội: Xuất sắc

- Các Tổ chuyên môn: Tổ LĐ tiên tiến 2/2

- Lớp tiên tiến: 19 lớp (Trong đó suy tôn xuất sắc 10 lớp)
- Kết quả Phổ cập: Đạt tiêu chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3
- Kiểm định chất lượng: Đạt mức độ 3
- Trường chuẩn Quốc gia: Mức độ 2
- Thư viện -TBDH: Đạt thư viện tiên tiến; đủ thiết bị dạy học tối thiểu.

2. Chỉ tiêu cụ thể :

2.1. Chất lượng GD

TT	Nội dung	L1	TL	L2	TL	L3	TL	L4	TL	L5	TL
1	**Đánh giá Kết quả cuối năm**										
1.1	Hoàn thành xuất sắc	54	38.8	67	48.9	43	33.3	36	33,	57	44,9
1.2	Hoàn thành tốt	37	26.6	28	20.4	37	28.7	37	33,9	26	20,5
1.3	Hoàn thành	44	30.9	41	29.9	49	38	33	30.3	44	34.6
1.4	Chưa hoàn thành	4	2,9	0	0	0	0	0		0	
2	**Danh hiệu Khen thưởng**										
2.1	Học sinh ***Xuất sắc***	54	38.8	67	48.9	43	33.3	36	33,	57	44,9
2.2	Học sinh ***Tiêu biểu*** hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	37	26.6	28	20.4	37	28.7	37	33,9	26	20,5
2.3	Khen thưởng đột xuất										
2.4	Đề nghị cấp trên khen thưởng										
2.5	Gửi thư khen										
3	**Hoàn thành chương trình lớp học**										
3.1	Hoàn thành	138	100	137	100	131	100	*114*	*100*	*127*	*100*
3.2	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

2.3. Đội ngũ QL, GV, NV.

a. Xếp loại nghề nghiệp GVPT theo TT 20/2018

Tốt : 13/25 = 52 % ; Khá : 12/25 = 48 %

b. GVG Cấp xã: 03 người;

c. Công tác BDTX: CBQL, GV tham gia bồi dưỡng theo các modun trên hệ thống đầy đủ, nghiêm túc: 27/27 = 100% đạt khá giỏi trở lên.

d. Sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở: 5 SK

. Sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở: 14 SK

e. Các danh hiệu thi đua:

- Bằng khen Tỉnh: 1 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 14 đ/c
- Lao động tiên tiến: 100 %

2.4. CSVC, TBDH dạy học

Năm học 2025 - 2026 nhà trường dự kiến mua sắm và tu bổ CSVC, trang thiết bị một số hạng mục :

TT	Nội dung	Số lượng	Số tiền
1	Bảng lớp	5 cái	12.500.000
2	Tu sửa nhỏ (hệ thống điện, phòng tin học, mạng, bàn ghế….)		30.000.000
3	Mua bàn ghế học sinh.	70 bộ	94.500.000
4	Tài liệu, thiết bị dạy học.		25.000.000
	Tổng		**162.000.000**

2.5. Các Phong trào, hoạt động GD khác:

(Phổ cập; các cuộc thi, các phong trào thi đua, các cuộc vận động;hoạt động đoàn-đội; KĐCL và xây dựng trường chuẩn Quốc gia; ....)

a) Kết quả Phổ cập giáo dục Tiểu học:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 135 = 100 %
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 122/128 =95,3%
- Đạt Tiêu chuẩn Phổ cập Tiểu học: Mức ộ: 3
- Tham gia đầy đủ và hiệu quả các phong trào thi đua.
- Sân chơi qua mạng đạt cấp Tỉnh trở lên: 50 em

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học.

1. Khung thời gian thực hiện (theo QĐ UBND tỉnh)

Ngày tựu trường: ngày 25 tháng 8 năm 2025.

Tổ chức khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2025.

Kết thúc học kỳ I trước ngày 18 tháng 01 năm 2026, hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2026.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học 31 tháng 5 năm 2026.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31 tháng 7 năm 2026.

2 Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

Năm học 2025-2026 tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Nghệ An nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện CTGDPT linh hoạt, chủ động, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường. Cụ thể :

TT	Môn học và các hoạt động GD	LỚP 1		LỚP 2		LỚP 3		LỚP 4		LỚP 5		GHI CHÚ
		Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	
1	Toán	3		5		5		5	0	5	0	
2	T. Việt	12		10		7		7	0	8	0	
3	TN – XH	2		2		2						
4	Khoa	0		0		0		2	0	2	0	
5	Sử & Địa	0		0		0		2	0	2	0	
6	Đạo đức	1		1		1		1	0	1	0	
7	GDTC	2		2		2		2	0	2	0	
8	N.Thuật	2		2		2		2	0	2	0	
9	T. Anh		2	2		4		4		4		
10	Tin học &CN					2		2		2		
11	HĐTN	3		3		3		3		3		
12	Tăng cường TA		2		2		2		2		2	
		25	**4**	**25**	**4**	**28**	**2**	**30**	**2**	**30**	**2**	
	Tổng số	**29**		**29**		**30**		**32**		**32**		

3. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức	LL tham gia
9/2025	**Truyền thống nhà trường**	-Tổ chức Lễ khai giảng -Triển khai nội quy Trường, Lớp	Toàn trường Toàn trường	TPT; BGH; GV TPT; GVCN

		-Tổ chức Vui Tết trung thu - Chỉ đạo tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề từng khối lớp. -Triển khai chương trình " Tư vấn tâm lí học đường; phong trào xây dựng "Lớp học thân thiện, hạnh phúc"	Toàn trường Theo khối Toàn trường	TPT;GVCN TPT;GVCN TPT; GVCN
10/2025	**Vòng tay bè bạn**	- Phát động thi đua chào mừng PNVN 20/10 - Triển khai hoạt động trải nghiệm - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề - Triển khai phong trào " Nói lời hay làm việc tốt"	Toàn trường Khối, lớp Khối 5 Toàn trường	TPTĐ; GVCN GVCN GVK4,5 TPTĐ; GV
11/2025	**Biết ơn thầy cô giáo**	- Phát động thi đua chào mừng ngày NGVN: 20/11 - Tổ chức "Hội diễn văn nghệ 20/11" -Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm - Tuyên truyền, giáo dục " Tôn sư trọng đạo"	Toàn trường Khối, lớp Khối, lớp Khối lớp	TPTĐ; GVCN TPTĐ;GVCN GVCN GVCN
12/2025	**Uống nước nhớ nguồn**	- Phát động thi đua chào mừng ngày QPTD 22/12 -Tổ chức thăm di tích lịch sử địa phương và dâng hương nghĩa trang liệt sĩ -Tổ chức hoạt động văn nghệ chào mừng	Toàn trường Khối 3,4 Toàn trường	TPTĐ; GVCN TPT; GVCN TPTĐ; GVCN

		-Phát động phong trào " Nuôi lợn nhựa" Vui tết cùng bạn nghèo.	Khối, lớp	TPTĐ; GVCN
1/2026	**Ngày tết quê em**	-Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm từng khối, lớp -Tổ chức chương trình "Tết sum vầy – Xuân yêu thương" - Kí cam kết "Không đốt pháo trong dịp tết"	Khối, lớp Toàn trường Lớp	GVCN TPTĐ;GVCN
2/2026	**Em yêu Tổ quốc Việt Nam**	- Tổ chức cho HS vẽ tranh theo chủ đề " Quê hương em" -Nâng cao công tác tuyên truyền, tổ chức hoạt động giáo dục tập thể, trải nghiệm, sinh hoạt Đội – Sao theo chủ điểm - Tổ chức các trò chơi dân gian	Toàn trường Khối, lớp Khối lớp	TPTĐ; GV GVCN TPTĐ; GVCN
3/2026	**Yêu quý mẹ và cô**	- Phát động thi đua chào mừng ngày QTPN 8/3. -Tổ chức hoạt động trải nghiệm chào mừng -Tổ chức ngày hội thiếu nhi 26/3	Toàn trường Khối, lớp Toàn trường	TPTĐ; GVCN GVCN TPTĐ; GVCN
4/2026	**Hòa bình và hữu nghị**	-Triển khai sinh hoạt chuyên đề: Phòng chống đuối nước -Tiếp tục triển khai hoạt động trải nghiệm	Toàn trường Khối, lớp	TPT GCVN GVCN

		-Tổ chức hội thi "Rung chuông vàng" chủ đề ; chào mừng ngày 30/4 và 1/5	Khối 4,5	
5/2026	**Bác Hồ kính yêu**	- Phát động thi đua chào mừng ngày 15/5; 19/5; 15/5 -Tổ chức tìm hiểu, xem phim tư liệu về Bác. -Tổ chức hoạt động ngày thành lập Đội 15/5 -Tổ chức Tổng kết năm học	Toàn trường Khối, lớp Toàn trường Toàn trường	TPT GVCN TPT ; GV TPT; GV

3.2. Tổ chức các câu lạc bộ, các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học.

Căn cứ nhu cầu, sở thích của học sinh; trên cơ sở thống nhất tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và các điều kiện đảm bảo để tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày**.** Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cần phải đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng mục tiêu đề ra và đảm bảo theo các quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TT	**Nội dung**	**Hoạt động**	**Đối tượng** **Quy mô**	**Thời gian**	**Địa điểm**
1	Đọc sách tại thư viện	Đọc sách	HS/Lớp, nhóm	Đầu giờ và giờ ra chơi	Thư viện Lớp học
2	Vui chơi tự do trong khuôn viên trường	Vui chơi	HS/Lớp, nhóm, CN	Giờ ra chơi	Sân trường
3	Ca múa hát sân trường	Múa hát Thể dục	HS/Lớp, nhóm	Giờ ra chơi	Sân trường
4	Tiếng Anh tăng cường	Học T.Anh	HS/lớp	Cuối các buổi chiều.	Lớp học

5	CLB bóng rổ	TDTT	HS/theo khối lớp	Cuối các buổi chiều.	Nhà đa năng

4. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Thời khoá biểu)

V. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

1. Truyền thông về giáo dục

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về chuyển đổi số, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, truyền thông đối với cha mẹ học sinh trong việc phối hợp thực hiện giáo dục học sinh…

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương , chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục .

- Khuyến khích CBQL- GV - NV trong trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, của trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Chú trọng công công tác truyền thông về việc phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

2. Phát triển đội ngũ nhà giáo

2.1. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo, CBQL (BDTX)

Bồi dưỡng cán bộ quản lí theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT Quy định về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; rà soát, đánh giá đội ngũ giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD ĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn và đáp ứng Luật giáo dục 2019.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

Xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên

Ban giám hiệu tăng cường dự giờ thăm lớp để hỗ trợ, tư vấn kịp thời cho giáo viên trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

Tổ chức hội thảo cấp trường về thực hiện CT, SGK đối với tất cả các khối lớp.

Tổ chức cho GV nghiên cứu tài liệu, CT, SGK, xây dựng kế hoạch GD nhà trường, kế hoạch GD môn học, hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn tổ, CM trường nhằm chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho GV. Thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên phù hợp nhu cầu phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của mỗi giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

2.2. Đổi mới hình thức tổ chức và PPDH.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng các thành tố tích cực mô hình trường học mới phù hợp; tiếp tục thực hiện dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột trong dạy học môn Tự nhiên-Xã hội, Khoa học, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng phương pháp "Sơ đồ tư duy". Tiếp tục thực hiện giai đoạn mở rộng dự án Học thông qua chơi vào các hoạt động học tập của học sinh nhằm tạo ra môi trường học tập vui vẻ, có ý nghĩa đồng thời tăng cường sự tự chủ cho học sinh.

Vận dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo (AI) vào dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo quy định tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

2.4. Ứng dụng CNTT trong dạy học

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học giúp tăng cường tính trực quan, phát huy tính tích cực, sáng tạo và khả năng tự học của học sinh

Tích cực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện các nhiệm vụ gắn với cải cách hành chính; thay đổi thói quen làm việc, nâng cao năng lực trong công tác quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý, giảm tải áp lực về hồ sơ cho đội ngũ giáo viên; tiết kiệm chi phí và thời gian

3. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh.

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGD ĐT ; thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Thực hiện xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, tổ chức khen thưởng đúng thực chất, đúng quy định, tránh hiện tượng khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ các môn học theo Thông tư 27/2020/TT- BGD ĐT và Quyết định 2904/QĐ-BGD ĐT ngày 07/10/2022.

4. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ, … đáp ứng nhu cầu, sở thích

Đẩy mạnh công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học trong từng tiết dạy. Phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

Chỉ đạo dạy học đến mọi đối tượng học sinh, quan tâm nhiều đến đối tượng học sinh khó khăn, đánh giá học sinh nhằm động viên khích lệ học sinh, tư vấn kịp thời để học sinh điều chỉnh quá trình học tập.

GV nắm vững số HS chưa đạt chuẩn, học sinh có khó khăn trong học tập từ đó có kế hoạch phụ đạo cụ thể ngay trong từng tiết dạy; phối hợp kịp thời với phụ huynh để giúp đỡ các em.

Giảm bớt nội dung những câu hỏi khó, bài khó đối với đối tượng đại trà, đối tượng học sinh khó khăn về học; ưu tiên củng cố các kỹ năng cốt lõi về nghe, nói, đọc, viết và tính toán ở mức độ cơ bản nhất.

Lựa chọn, thay thế các dữ liệu trong sách giáo khoa mà xa lạ với học sinh nhằm giúp các em có điều kiện tiếp cận và củng cố các kỹ năng thuận lợi nhất. Tăng thời lượng dạy học đối với một số bài dài, bài khó cho học sinh của lớp mình đảm bảo tính phù hợp.

Coi trọng việc phát hiện và bồi dưỡng những khả năng nổi trội của học sinh. Trên cơ sở sự tự nguyện của học sinh và phụ huynh, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi trí tuệ như Câu lạc bộ tiếng Anh, giao lưu Văn -Toán tuổi thơ….

Tham gia đầy đủ và có hiệu quả cuộc thi: giao lưu Văn, Toán tuổi thơ, thi Tin học trẻ….

Động viên, khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi " Trạng nguyên Tiếng Việt"; IOE; VioEdu;.. trên Internet, sân chơi ***English Challenge*** do Đài Phát thanh -Truyền hình Nghệ An tổ chức; thi TOEFL....nhằm bổ sung kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đáp ứng yêu cầu của CTGDPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm của từng tháng **5. Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn,**

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Có 07 học sinh khuyết tật học hòa nhập ở các khối lớp.

Thực hiện tốt Quy định về hồ sơ khuyết tật đối với 04 HS khuyết tật (Lớp 1: 1 em, Lớp 4: 2 em; Lớp 5: 4)

Căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục học sinh khuyết tật. Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Ngoài những học sinh khuyết tật, cần quan tâm nhiều đến số HS khó khăn trong học tập mà chưa có hồ sơ công nhận HS khuyết tật chủ yếu ở khối 1 ,2.

5. Công tác tài chính

Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu quá quy định. Thực hiện thu chi theo đúng quy định của nhà nước. Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục.

Quản lí tốt tài chính tài sản. Chú trọng hồ sơ quản lí tài sản; Kiểm kê, khấu hao, thanh lí tài sản hàng năm theo quy định của Bộ tài chính. Thực hiện chi tiêu hợp lý, đúng kế hoạch, kiểm kê, kiểm tra định kỳ và công khai các khoản thu chi theo đúng quy định của nhà nước.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình của đơn vị trên cơ sở các văn bản pháp luật quy định.

Nhận trả chế độ lương và phụ cấp cho CBGV đầy đủ kịp thời. Đảm bảo cân đối giữa thu và chi, tất cả phải thực hiện theo quy định, khi làm chứng từ thu chi phải kí duyệt. Hàng tháng quyết toán các chứng từ thu, chi.

Công tác thống kê, kế hoạch đảm bảo tính chính xác, khoa học, kịp thời, sử dụng thành thạo phần mềm trong báo cáo thống kê, trong xây dựng và quản lí kế hoạch về nhà trường, CSVC, đội ngũ.. Thực hiện tốt công tác dự báo, xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác.

6. Công tác KĐCL và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

6.1. Kiểm định chất lượng.

Giữ vững trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3: Tổ chức tự đánh giá để xác định đúng thực trạng trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thực hiện việc lưu các loại hồ sơ của năm học 2025-2026 theo Thông tư số 17/2018/ TT- BGD&ĐT

6.2. Xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Duy trì và giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ 2

Tập trung nâng cao chất lượng về giáo viên và chất lượng giáo dục học sinh.

7. Công tác kiểm tra nội bộ trường học (Thông tư số 28/2024/TT-BGDĐT ngày 8/12/2024)

Thành lập ban kiểm tra nội bộ do đ/c hiệu trưởng làm trưởng ban.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra sát tình hình thực tiễn và đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra.

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thanh tra kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng; tập trung thanh tra, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật 9 nhiệm vụ, 5 giải pháp của ngành và vấn đề dư luận bức xúc: dạy thêm, học thêm, quản lý thu chi trong nhà trường, việc thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường, biện pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường....

Thực hiện có hiệu quả công tác KTNBTH. Làm tốt công tác tự kiểm tra trên các lĩnh vực. Trong đó trọng tâm nhất là việc kiểm tra hoạt động và chất lượng dạy học tại nhà trường.

Trong năm học kiểm tra 5-6 chuyên đề về các lĩnh vực ; 100 % GV được kiểm tra chuyên đề. Tất cả các khối tổ, các bộ phận đều được kiểm tra.

+ Tăng cường kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất về thực hiện chương trình GDPT 2018, đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, đánh giá kết quả học tập phù hợp với từng đối tượng và tâm sinh lý của học sinh tiểu học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Thông qua kiểm tra, đánh giá đúng thực chất các hoạt động của nhà trường và năng lực của đội ngũ cán bộ, giáo viên. Sau kiểm tra tư vấn, uốn nắn, bổ sung kịp thời những sai sót hạn chế, đồng thời kiến nghị với các cấp quản lý điều chỉnh, bổ sung các chính sách quy định về điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Thông qua kiểm tra phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

Kế hoạch kiểm tra cụ thể trong năm học như sau:

Thời gian (tháng)	**Nội dung kiểm tra**	**Phân công thực hiện**	**Ghi chú (Điều chỉnh, bổ sung)**
Tháng 9/2025	- Công tác tuyển sinh	- Bốn, Vân, Thảo	
Tháng 10/2025	- Hồ sơ giáo viên, hồ sơ tổ.	- Bốn, Vân, Hà, Âu, Hường	
Tháng 11/2025	- KT việc thực hiện quy chế, nội quy nhà trường.	- Khang; Bốn; Vân, Hường.	
Tháng 12/2025	- KT việc triển khai chương trình GDPT 2018	- Bốn; Vân; Hường	
Tháng 1/2026	- KT việc thực hiện chế độ chính sách.	- Bốn; Vân; Hường, Thu	
Tháng 2/2026	- Hồ sơ giáo viên, hồ sơ tổ CM	- Bốn; Vân; Hà, Âu, Hường	
Tháng 3/2026	- KT thực hiện quy chế dân chủ.	- Khang; Bốn; Vân; Hường	
Tháng 4/2026	- KT việc dạy học tăng cường	- Bốn, Vân, Hường	
Tháng 5/2026	- KT việc đánh giá HS theo TT 27	- Khang; Bốn; Vân; Hường.	

8. Công tác thư viện và phát triển văn hóa đọc.

Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019; không áp đặt máy móc nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Triển khai mô hình Thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Tổ chức ngày đọc sách, tuần đọc sách, đọc sách theo chủ đề, thi kể chuyện theo sách, viết về sách: giúp học sinh tương tác với sách thông qua các hoạt động đọc sách; kết nối giữa học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường trong việc hỗ trợ học sinh đọc sách, duy trì việc đọc thường xuyên nhằm hình thành và phát triển thói quen đọc cho học sinh. Tham gia có hiệu quả cuộc thi“ Đại sứ văn hóa đọc”

Xây dựng thư viện đạt chuẩn.

Rà soát các quy định tiêu chuẩn thư viện được quy định tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, cụ thể:

Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Xác định tiêu chuẩn thư viện nhằm đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Xác định mức độ đạt tiêu chuẩn thư viện để kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên phụ trách thư viện bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo quy định của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

9. Công tác phổ cập.

Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ PCGDTH trên địa bàn theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT và kế hoạch của UBND huyện. ; tiếp tục tham mưu Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ địa phương về các giải pháp đồng bộ để duy trì, củng cố và nâng cao kết quả PCGDTH đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện cấp học tiểu học.

Thực hiện, hoàn thiện và lưu trữ hồ sơ PCGDTH theo Công văn số 2132/SGD&ĐT-GDTH ngày 26/10/ 2015 của Sở GD&ĐT.

Tiếp tục phối hợp với trường mầm non, THCS thực hiện quy trình điều tra, tự kiểm tra và đề nghị UBND huyện kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn phổ cập GDTH vào tháng 10 năm 2025

Duy trì phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 99% trẻ 11 tuổi HTCTTH, không có học sinh bỏ học, 100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

Tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ đáp ứng vị trí việc làm theo lộ trình Nghị định 71/2020/NĐ-CP nhằm đáp ứng theo yêu cầu của Luật giáo dục 2019.

Tích cực Tham mưu chính quyền địa phương bổ sung cơ sở vật chất từng bước đáp ứng theo quy định tại Thông tư 13/2020/BGDĐT-CSVC ngày 15/4/2021, Thông tư 14/2020/BGDĐT-CSVC ngày 26/5/2020; bố trí nguồn kinh phí thực hiện, có chủ trương vận động tài trợ huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ PCGD-XMC tại địa phương gắn với thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018. Thực hiện rà soát, đánh giá danh mục thiết bị dạy học hiện có có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021.

11. Các hoạt động GD khác:

11.1. Công tác y tế trường học

- Tuyên truyền sâu rộng trong các bậc phụ huynh nắm được chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là tham gia bảo hiểm y tế học sinh.

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học theo Quy định tại thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016.

- Vận động 100% số HS tham gia bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo vệ sinh trường lớp sạch sẽ, có biện pháp kịp thời để chống dịch bệnh

- Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và trạm y tế xã.

- Tiếp tục truyền thông, giáo dục sức khỏe phòng chống bệnh, tật học đường và phòng chống dịch bệnh trong trường học. Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh, tật học đường, sức khỏe giới tính; phòng chống dịch bệnh.

+ Giám sát thường xuyên tại trường học nhằm phát hiện sớm và xử lý kịp thời bệnh, tật học đường cho học sinh.

+ Tổ chức và thực hiện xử lý sơ cấp cứu tại chỗ cho các học sinh, giáo viên đồng thời phối hợp với các cơ sở y tế để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

+ Phối hợp để tổ chức tiêm chủng, uống vắc-xin phòng bệnh cho học sinh….

- Xây dựng môi trường vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; tăng cường hoạt động thể lực cho HS.

- Tiếp tục bổ sung và dần hoàn thiện các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng….trong trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Đảm bảo các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học như: cung cấp đầy đủ nước uống và nước sinh hoạt; chỗ rửa tay với nước sạch và xà phòng; thu gom và xử lý chất thải của các trường học theo đúng quy định….

11.2. Lao động vệ sinh; xây dựng cảnh quan môi trường

Thực hiện tốt phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực tạo điều kiện cho học sinh đến trường được an toàn, thân thiện, vui vẻ.

Xây dựng kế hoạch lao động vệ sinh, tô đẹp cảnh quan trường lớp.

Hướng dẫn học sinh phân loại rác, bỏ rác đúng quy định đảm bảo vệ sinh

Thường xuyên khơi thông hệ thống thoát nước; vệ sinh xung quanh trong và ngoài tường bao, cổng trường

Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động giáo dục trong nhà trường, cộng đồng với thái độ tích cực tự giác, chủ động và sáng tạo.

Huy động các tổ chức xã hội, cá nhân trong và ngoài nhà trường tham gia hoạt động trong việc giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử Cách mạng cho học sinh.

11.3. Công tác tâm lý học đường.

- Tổ chức tốt việc tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường: Thành lập tổ tư vấn tâm lý, phân công nhiệm vụ cho các thành viên tổ tư vấn. Bố trí giáo viên có khả năng giải đáp tư vấn theo các nội dung: tư vấn về việc học, sinh hoạt, giao tiếp ứng xử, ATGT,sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống đuối nước, phòng chống dịch bệnh… Khi tư vấn chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

- Triển khai tập huấn cho tất cả giáo viên về công tác tư vấn tâm lý học sinh

- Xây dựng kế hoạch phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc tư vấn tâm lý cho học sinh.

11.4. Công tác đảm bảo an ninh trật tự; an toàn trường học

*** Công tác phòng cháy chữa cháy**:

Triển khai và thực hiện có hiệu quả các quy định về chữa cháy, kế hoạch phòng cháy, chữa cháy của các cơ quan có thẩm quyền. Đưa nội dung công tác PCCC vào các buổi sinh hoạt đầu tuần, các buổi sinh hoạt ngoại khóa để triển khai thực hiện công tác tuyên truyền các quy định về phòng cháy và chữa cháy bằng nhiều hình thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường học, phổ biến kiến thức về PCCC.Chuẩn bị đầy đủ các lực lượng và phương tiện để chủ động xử lý kịp thời các sự cố cháy nổ xảy ra.

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp chữa cháy, kiểm tra và tự chỉnh sửa phương án chữa cháy và cứu hộ; tổ chức thực tập tình huống cháy giả định (*trong hồ sơ Phương án PCCC).* Trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy, kiểm tra, bảo quản, sử dụng có hiệu quả phương tiện chữa cháy.

Chú trọng công tác tự kiểm tra theo định kỳ về phòng cháy chữa cháy. Nâng cao nghiệp vụ, chất lượng hoạt động của lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại chỗ phát huy hiệu quả với phương châm **"4 tại chỗ"** trong công tác phòng cháy và chữa cháy "**Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, vật tư hậu cần tại chỗ".**

*** Phòng chống đuối nước:**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn chống tại nạn thương tích , đuối nước cho cán bộ , GV,CNV và học sinh

- Tăng cường năng lực chỉ đạo và trách nhiệm của ban chỉ đạo phòng chống đuối nước ; Tích hợp lồng ghép phòng chống tại nạn thương tích , đuối nước trong các hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với đoàn thanh niên , hội phụ nữ , các đoàn thể cấp xã , cấp xóm để có những biện pháp phòng chống đuối nước ;

- Động viên học sinh tham gia các khóa học bơi để các em có thêm hành trang bảo vệ bản thân.

*** An ninh trường học:**

- Chỉ tiêu: - 100% cán bộ ,GV,CNV thực hiện tốt công tác an ninh trường học
- Giải pháp:

+ Thành lập Ban an ninh trường học do Hiệu trưởng làm trưởng ban.

+ Xây dựng Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự tại trường học.

+ Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Thông tư liên tịch số 34/2009/TTLT-BGDĐT-BCA ngày 20/11/2009 của Bộ Công an.

+ Tiếp tục quán triệt Thực hiện tốt Thông tư 23/2012/TT- BCA ngày 27/04/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "An toàn an ninh, trật tự";

11.5. Công tác dân chủ cơ sở

+ Nhà trường phối hợp với Công đoàn tổ chức triển khai, quán triệt Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường cho tất cả cán bộ, công chức tại đơn vị mình.

+ Tổ chức cho cán bộ, giáo viên học tập quy chế dân chủ qua đó giúp cho cán bộ, giáo viên hiểu rõ quyền hạn nghĩa vụ của mỗi cá nhân trong nhà trường.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế dân chủ trường học, phát huy tối đa tính tự chủ, sáng tạo của nhà giáo và tạo môi trường thuận lợi để mỗi cá nhân, tổ chức tham gia tích cực vào sự phát triển của đơn vị. Thực hiện tốt các quy định về công khai theo TT 09/2024/TT-BGD ĐT ngày 03/06/2024

11.6. Công tác Pháp chế, Giáo dục Pháp luật trong nhà trường:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Tăng cường nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong các chương trình ngoại khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tham gia nghiêm túc các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do cơ quan cấp trên tổ chức, tổ chức "Ngày pháp luật" tại đơn vị có hiệu quả.

- Bổ sung, nâng cao chất lượng tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chú trọng làm tốt công tác công khai và tự kiểm tra trong trường học; tổ chức bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, về ý thức trách nhiệm công dân nhằm góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nếp sống văn hoá, cho giáo viên và học sinh để không có hiện tượng giáo viên, học sinh vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong nhà trường và phòng chống tác động tiêu cực của trò chơi trực tuyến và mạng xã hội đối với học sinh.

+ Hàng tuần, vào thứ hai chào cờ và nhân các dịp sinh hoạt tập thể, nhà trường đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông một cách thường xuyên, nhằm nâng cao ý thức của học sinh khi tham gia giao thông.

+ Tổ chức công tác tuyên truyền các văn bản của Đảng, nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp liên quan ANTT; những quy định của pháp luật về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tệ nạn xã hội, luật ATGT; nội quy, quy định của nhà trường về công tác bảo vệ ANTT...nhằm nâng cao ý thức chấp hành trong cán bộ, giáo viên và học sinh.

+ Thực hiện tốt giáo dục lồng ghép an ninh quốc phòng trong trường Tiểu học.

11.7. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư:

- Xây dựng quy định về tiếp công dân và giải quyết Khiếu nại, tố cáo theo quy định của Pháp luật và phù hợp với đặc điểm, tình hình của trường.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tệ nạn. Bố trí phòng tiếp dân, có nội quy và có sổ theo dõi tiếp dân, phân công lịch cán bộ tiếp dân hàng tuần.

- Xây dựng tập thể đoàn kết, không để xảy ra tình trạng đơn thư vượt cấp.

11.8. Công tác phòng chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Luật phòng chống tham nhũng, Nghị quyết số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và các biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị Quyết của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của tỉnh Nghệ An về phòng chống tham nhũng.

Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của tập thể và cá nhân nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên chức, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi, góp phần phòng chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí.

11.9. Công tác dân vận chính quyền.

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) trong toàn ngành về công tác Dân vận chính quyền trong tình hình mới.

Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiên cứu học tập bài báo "Dân vận" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tổ chức thực hành "Dân vận khéo", "Dân vận chính quyền" để tạo sự chuyển biến rõ nét trong lề lối làm việc, trong tiếp xúc với dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân.

Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng "Trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với nhân dân", khắc phục những biểu hiện thiếu trách nhiệm, nhũng nhiễu, gây khó khăn phiền cho học sinh, nhân dân và các tổ chức; ngăn chặn, xử lí nghiêm thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm với học sinh và nhân dân. Công tác Dân vận phải thật sự góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục của nhà trường.

11.10. Công tác cải cách hành chính.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dạy, người học, cho nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra thực hiện cải cách hành chính, thực thi công vụ trong đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện cải cách hành chính gắn với công tác Dân vận chính quyền và Quy chế Dân chủ cơ sở; thực hiện hiệu quả Đề án " Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An"; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

VI. Tổ chức thực hiện.

1.1. Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện tất cả các hoạt động trong nhà trường; chịu trách nhiệm chính về công tác chính trị tư tưởng, tham mưu, quản lý hành chính, tài chính, tài sản và công tác tổ chức trong nhà trường.

Phụ trách công tác thi đua khen thưởng, kiểm định chất lượng, đảm bảo chất lượng

Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ, khiếu nại tố cáo, tuyển sinh.

Phụ trách công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, an ninh trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm.

1.2 Phó Hiệu trưởng

Phụ trách chuyên môn; công tác PCGDTH; CSVC; KĐCL; Hoạt động GDNGLL;Công tác BDTX; thư viện, thiết bị; các cuộc thi GV, HS; các cuộc vận động và phong trào thi đua; Sáng kiến kinh nghiệm ; ATGT; Lao động ; Phối hợp với hội khuyến học; báo cáo

thống kê; Công nghệ thông tin; phụ trách các phần mềm; sữa học đường; công tác phòng chống dịch bệnh;

1.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Đối với giáo viên:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Tham gia làm công tác phổ cập.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.(về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?...) để đảm hiệu quả hoạt động.

1.7. GV giảng dạy, nhân viên phục vụ : Thực hiện theo QĐ số 60/ QĐ-THDN ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng. (Có danh sách phân công kèm theo)

VII. Nội dung bổ sung điều chỉnh:

……

……

……

……

Nơi nhận:

- *UBND xã Minh Châu.*
- *SGD ĐT Nghệ An.*
- *Lưu VT*

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH CHÂU T. NGHỆ AN
TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN NGUYÊN

Cao Minh Khang

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THEO THÁNG
NĂM HỌC 2025 -2026

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Sắp xếp HS lớp 1. - Phân công CN lớp. - Tựu trường từ 25/8/2025; - KT lại cho những HS chưa HTCT lớp học - Tập huấn theo KH của SGD. - Chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị cho khai giảng năm học mới: Tu sửa, bổ sung CSVC, cung ứng SGK. - Triển khai công tác PCGD : GV thực hiện công tác điều tra - Xây dựng KHGD nhà trường.	
Tháng 9/2025	- Khai giảng năm học mới. - Ổn định sau khai giảng - Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Hội nghị VC - NLĐ, kiện toàn các tổ chức. - Thực hiện công tác PCGDTH theo quy định - Sinh hoạt chuyên môn trường - Tổ chức " Hội trăng rằm" - Kiểm tra nội bộ trường học. - Triển khai các hoạt động giáo dục nhân tháng An toàn giao thông; các hoạt động nhân tháng khuyến học. - Báo cáo dữ liệu GD tiểu học đầu năm học qua phần mềm EQMS;	
Tháng 10/2025	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Xây dựng kế hoạch KĐCL, ĐBCL - Họp phụ huynh lần 1 - Triển khai " Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời" - Kiểm tra nội bộ trường học. - Sinh hoạt chuyên môn cấp trường: Ứng dụng trí tuệ AI vào dạy học.	
Tháng 11/2025	- Dạy học, giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày NGVN: - Kiểm tra nội bộ trường học - Sinh hoạt chuyên môn cấp trường về thực hiện CTGDPT 2018 - Rung chuông vàng cho HS khối 3	

Tháng 12/2025	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra nội bộ trường học - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12: K/c nhân vật tìm hiểu về ngày 22/12. - Rung chuông vàng cho HS khối 4	
Tháng 01/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. - Hoàn thành chương trình học kỳ I, triển khai chương trình học kỳ II năm học 2025-2026 - Sinh hoạt chuyên môn trường về Học thông qua chơi - Kiểm tra nội bộ trường học - Ngày hội trò chơi dân gian - Rung chuông vàng cho HS khối 5	
Tháng 02/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch. - Kiểm tra nề nếp dạy học sau Tết nguyên đán - Sinh hoạt chuyên môn trường - Kiểm tra nội bộ trường học - Tổ chức các HĐ giao lưu, sân chơi trí tuệ - Kiểm tra nền nếp dạy và học sau Tết nguyên đán - Giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp trường (K5)	
Tháng 3/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Hội khoẻ PĐ cấp trường. - Giao lưu văn, toán tuổi thơ cấp Huyện. - Kiểm tra nội bộ trường học. - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 8/3; 26/3: - Sinh hoạt chuyên môn trường - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II.	
Tháng 4/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Sinh hoạt chuyên môn trường chia sẻ kinh nghiệm áp dụng Học thông qua chơi. - Tổ chức ngày hội đọc sách năm 2025 nhân ngày sách Việt Nam - Khảo sát chất lượng các khối lớp 1-5 - Kiểm tra nội bộ trường học - Rung chuông vàng môn tiếng Anh - Thi "Giữ vở sạch, viết chữ đẹp" cấp trường	
	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch.	

Tháng 5/2026	- Thi kể chuyện về Bác Hồ - Kiểm tra định kỳ cuối năm học, hoàn thành chương trình năm học 2024-2025 - Lễ ra trường và bàn giao HS lớp 5 cho trường THCS. - Đánh giá xếp loại CC, VC năm học 2025- 2026 - Kiểm kê CSVC, sách, TBDH sau năm học; KT tài chính, tài sản - Hoàn thành báo cáo cuối năm. - Hoàn thành hồ sơ và xét thi đua khen thưởng cuối năm học. - Hoàn thành CSDL cuối năm học. - Họp huynh cuối năm.	
Tháng 6/2026	- Nạp các loại báo cáo năm học 2025-2026 - Xây dựng, bổ sung CSVC, sách, TBDH chuẩn bị năm học mới - CBQL, GV nghỉ hè theo qui định.	
Tháng 7/2026	- Chuẩn bị công tác bồi dưỡng hè 2026 - Tham gia tập huấn hè do Sở, Bộ triển khai.	

VII. Nội dung bổ sung điều chỉnh